

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ và Chánh Văn phòng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ có hiệu lực.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ, và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở KHCN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Trung tâm Truyền thông khoa học và công nghệ (để đưa tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ);
- VPB (KSTT);
- Lưu: VT, ĐTC (VKH).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Hoàng Minh**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
VÀ BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHCN ngày tháng năm 2026  
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
<b>A. Thủ tục hành chính cấp trung ương</b>						
1	2.001158	Thủ tục chỉ định tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng	Mục IV, Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ (thông qua Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ)	Cắt giảm thời gian
2	1.012351	Thủ tục chỉ định, chỉ định lại tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.	Mục V, VI Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ (thông qua Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ)	Cắt giảm thời gian

3	1.012352	Thủ tục chỉ định bổ sung phạm vi giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư	Mục V, VI Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ (thông qua Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ)	Cắt giảm thời gian
<b>B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>						
1.	1.014988	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Mục VII Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP	Hoạt động khoa học và công nghệ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đơn giản hoá ĐKKD
2.	1.014989	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Mục VII Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP	Hoạt động khoa học và công nghệ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đơn giản hoá ĐKKD
3.	1.014991	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ.	Mục VIII Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP	Hoạt động khoa học và công nghệ	Cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đơn giản hoá ĐKKD
4.	1.014992	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Mục VIII Phần Đ, Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP	Hoạt động khoa học và công nghệ	Cơ quan chuyên môn về khoa học và	Đơn giản hoá ĐKKD

					công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
--	--	--	--	--	---	--

**2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>A. Thủ tục hành chính cấp trung ương</b>					
1.	2.002543	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyên giao	Căn cứ pháp lý trực tiếp của thủ tục hành chính này là Mục III, phần E, Phụ lục I của Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ (Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ)
2.	2.002545	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyên giao	Căn cứ pháp lý trực tiếp của thủ tục hành chính này là Mục III, phần E, Phụ lục I của Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ (Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ)
3.	2.002547	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyên giao	Căn cứ pháp lý trực tiếp của thủ tục hành chính này là Mục III, phần E, Phụ lục I của Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ (Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ)

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**I. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung cấp trung ương.**

**1. Thủ tục chỉ định tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng (Mã số 2.001158)**

<p><b>Trình tự thực hiện</b></p>	<p><i>a.1. Trường hợp chỉ định lần đầu, thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực chỉ định và quyết định chỉ định hết thời hạn hiệu lực</i></p> <p>- <i>Bước 1: Tổ chức có nhu cầu tham gia hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng nộp hồ sơ đăng ký chỉ định đến Bộ Khoa học và Công nghệ.</i></p> <p>- <i>Bước 2: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức giám định sửa đổi, bổ sung hồ sơ.</i></p> <p>- <i>Bước 3:</i></p> <p>+ <i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định thực hiện đánh giá năng lực thực tế của tổ chức giám định trên cơ sở các tiêu chí về nhân lực, cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng, kết quả hoạt động và việc tuân thủ pháp luật của tổ chức giám định. Việc đánh giá thực tế thông qua việc cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá. Nội dung đánh giá thực tế gồm:</i></p> <p><i>Mức độ tuân thủ quy định của pháp luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa, pháp luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, cũng như các quy định quản lý chuyên ngành có liên quan của tổ chức giám định, được đánh giá theo các nội dung sau:</i></p> <p><i>Đối với tổ chức đề nghị chỉ định lần đầu: Đánh giá việc đáp ứng điều kiện năng lực, hệ thống quản lý và sự phù hợp của hồ sơ pháp lý theo quy định của pháp luật; không đánh giá nội dung tuân thủ trong hoạt động đánh giá sự phù hợp do chưa phát sinh hoạt động.</i></p> <p><i>Đối với tổ chức đang hoạt động, đề nghị chỉ định lại hoặc mở rộng phạm vi chỉ định: Đánh giá việc tuân thủ pháp luật dựa trên các tài liệu sau: Báo cáo kết quả hoạt</i></p>
----------------------------------	---

*động đánh giá sự phù hợp của tổ chức trong thời hạn 03 năm gần nhất hoặc trong thời gian hoạt động nếu thời gian hoạt động dưới 03 năm; hồ sơ xử lý vi phạm (nếu có); kết quả giám sát của cơ quan quản lý và cơ quan công nhận (nếu có).*

*Xác minh tính chính xác, trung thực và đầy đủ của hồ sơ đăng ký chỉ định do tổ chức giám định cung cấp.*

*+ Trường hợp chỉ định thay đổi, bổ sung, thu hẹp nếu hồ sơ đăng ký đầy đủ và hợp lệ, Bộ Khoa học và Công nghệ tiến hành thẩm xét hồ sơ, không tổ chức đánh giá năng lực thực tế. Trường hợp hồ sơ đăng ký đầy đủ nhưng có nội dung không phù hợp hoặc có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có thông tin, phản ánh về dấu hiệu vi phạm liên quan đến hồ sơ thì Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức giám định.*

*+ Việc đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức giám định phải được thông báo bằng văn bản cho tổ chức giám định đã nộp hồ sơ đăng ký biết. Chuyên gia hoặc ít nhất 01 thành viên đoàn đánh giá năng lực thực tế phải được đào tạo về hệ thống quản lý chất lượng tương ứng với từng loại hình tổ chức giám định đăng ký chỉ định. Kết thúc việc đánh giá, chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập phải ký biên bản đánh giá thực tế và gửi biên bản về Bộ Khoa học và Công nghệ trong **vòng 01 ngày làm việc**.*

*+ Trường hợp, tổ chức giám định phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, trong thời hạn không quá 30 ngày, tổ chức giám định phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Bộ Khoa học và Công nghệ. Trường hợp các nội dung cần khắc phục phải kéo dài thêm thời hạn thì tổ chức giám định báo cáo với Bộ Khoa học và Công nghệ bằng văn bản và nêu rõ thời hạn chính thức hoàn thành việc khắc phục các nội dung trên, thời gian phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Bộ Khoa học và Công nghệ tối đa không quá 06 tháng.*

*- Bước 4: Trong thời hạn **05 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, nếu tổ chức giám định đáp ứng yêu cầu theo quy định, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quyết định chỉ định cho tổ chức giám định theo quy định tại Mẫu số 10 tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP. Căn cứ năng lực của tổ chức giám*

	<p><i>định, Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định, nhưng không quá 05 năm kể từ ngày ký ban hành. Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Bộ Khoa học và Công nghệ phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức giám định.</i></p> <p><b>a.2. Trường hợp cấp lại quyết định chỉ định:</b></p> <p><i>Trong thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định, tổ chức giám định có nhu cầu đăng ký cấp lại quyết định chỉ định, lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại theo quy định tại Điều 73 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP và nộp theo hình thức dịch vụ công trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, cấp lại quyết định chỉ định. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, Bộ Khoa học và Công nghệ trả lời và nêu rõ lý do.</i></p> <p><i>Trường hợp cấp lại quyết định chỉ định khi quyết định chỉ định bị mất, rách, hỏng hoặc sai sót thông tin nhưng không làm thay đổi năng lực, phạm vi hoạt động của tổ chức giám định. Quyết định chỉ định cấp lại giữ nguyên thời hạn hiệu lực còn lại của quyết định chỉ định đã được cấp.</i></p>
<p><b>Cách thức thực hiện</b></p>	<p>Thực hiện thông qua một trong các phương thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Bộ Khoa học và Công nghệ;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính về Bộ phận Một cửa của Bộ Khoa học và Công nghệ;</li> </ul> <p>(Địa chỉ Bộ phận Một cửa của Bộ Khoa học và Công nghệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bộ phận Một cửa cơ sở 1 tại Tầng 1, Tòa nhà Cục Đổi mới Sáng tạo, số 113 đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội;</li> <li>+ Bộ phận Một cửa cơ sở 2 tại Tòa nhà số 1196 đường 3 tháng 2, Phường Bình Thới, TP. Hồ Chí Minh;</li> <li>+ Bộ phận Một cửa cơ sở 3 tại Đại diện Văn phòng Bộ tại miền Trung, số 42 Trần Quốc Toản, TP. Đà Nẵng).</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>).</li> </ul>
<p><b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b></p>	<p><b>1. Thành phần hồ sơ:</b></p> <p><b>1.1. Trường hợp chỉ định lần đầu, hồ sơ gồm:</b></p>

a) Đơn đăng ký chỉ định hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng theo quy định tại Mẫu số 4 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/NĐ-CP;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định (đối với tổ chức giám định trong nước) hoặc bản sao văn bản cho phép hoạt động giám định của cơ quan có thẩm quyền nước ngoài nơi tổ chức giám định đăng ký hoạt động, kèm bản dịch tiếng Việt được hợp pháp hóa lãnh sự (đối với tổ chức giám định nước ngoài);

c) Bản sao Chứng chỉ công nhận của tổ chức công nhận đối với phạm vi đăng ký chỉ định tương ứng;

d) Danh sách giám định viên theo quy định tại Mẫu số 7 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/NĐ-CP có bản sao chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ;

đ) Danh mục tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình, thủ tục giám định theo quy định tại Mẫu số 8 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP, có bản sao Quy trình, thủ tục giám định đăng ký chỉ định kèm theo;

(Đối với tổ chức giám định nước ngoài thì các văn bản và tài liệu trong hồ sơ phải được dịch sang tiếng Việt).

**1.2. Trường hợp thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực được chỉ định, hồ sơ gồm:**

a) Đơn đăng ký thay đổi, bổ sung, thu hẹp phạm vi, lĩnh vực được chỉ định; mở rộng thêm cơ sở, địa điểm thực hiện giám định theo quy định tại Mẫu số 11 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/NĐ-CP;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định (đối với tổ chức giám định trong nước) hoặc bản sao văn bản cho phép hoạt động giám định của cơ quan có thẩm quyền nước ngoài nơi tổ chức giám định đăng ký hoạt động, kèm bản dịch tiếng Việt được hợp pháp hóa lãnh sự (đối với tổ chức giám định nước ngoài); bản sao Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp;

c) Danh sách giám định viên đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung theo quy định tại Mẫu số 7 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/NĐ-CP, có bản sao Chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ kèm theo;

	<p><i>d) Danh mục tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình giám định tương ứng đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung theo quy định tại Mẫu số 8 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/NĐ-CP có bản sao Quy trình, thủ tục giám định tương ứng kèm theo;</i></p> <p><i>đ) Bản sao Chứng chỉ công nhận năng lực giám định do tổ chức công nhận hợp pháp cấp đối với phạm vi, lĩnh vực đăng ký thay đổi, bổ sung;</i></p> <p><i>(Đối với tổ chức giám định nước ngoài thì các văn bản và tài liệu trong hồ sơ phải được dịch sang tiếng Việt).</i></p> <p><b>1.3. Trường hợp cấp lại đối với tổ chức giám định có Quyết định chỉ định còn hiệu lực nhưng bị mất, thất lạc, hư hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ, hồ sơ gồm:</b></p> <p><i>a) Trường hợp đề nghị cấp lại do thay đổi tên hoặc địa chỉ, tổ chức, cá nhân phải nộp bổ sung tài liệu chứng minh việc thay đổi, bao gồm: Đơn đề nghị cấp lại quyết định chỉ định theo quy định tại Mẫu số 12 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP; bản sao giấy tờ pháp lý thể hiện việc thay đổi tên hoặc địa chỉ, gồm một trong các giấy tờ: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, hoặc giấy tờ hợp lệ khác theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>b) Trường hợp đề nghị cấp lại do bị mất, thất lạc, hư hỏng, hồ sơ gồm: Đơn đề nghị cấp lại quyết định chỉ định theo quy định tại Mẫu số 12 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.</i></p> <p><b>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</b></p>
<b>Thời hạn giải quyết</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp chỉ định lần đầu, thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực chỉ định: <i>19 ngày làm việc</i> kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong trường hợp tổ chức đăng ký giám định không phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế)</li> <li>- Trường hợp cấp lại quyết định chỉ định: <i>05 ngày làm việc</i> kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul>
<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức, doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh dịch vụ giám định trên lãnh thổ Việt Nam.</li> <li>- Tổ chức giám định nước ngoài hoạt động hợp pháp.</li> </ul>

<b>Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính</b>	Bộ Khoa học và Công nghệ.
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	Quyết định chỉ định tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng hoặc văn bản từ chối chỉ định tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng.
<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	Không có
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đăng ký chỉ định hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng theo quy định tại Mẫu số 4 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/NĐ-CP;</li> <li>- Danh sách giám định viên theo quy định tại Mẫu số 7 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/NĐ-CP;</li> <li>- Danh mục tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình, thủ tục giám định theo quy định tại Mẫu số 8 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP;</li> <li>- Đơn đăng ký thay đổi, bổ sung, thu hẹp phạm vi, lĩnh vực được chỉ định; mở rộng thêm cơ sở, địa điểm thực hiện giám định theo quy định tại Mẫu số 11 Phụ lục VII Nghị định số 37/2026/NĐ-CP;</li> <li>- Đơn đề nghị cấp lại quyết định chỉ định theo quy định tại Mẫu số 12 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP;</li> </ul> <p>(Không có trong thành phần hồ sơ)</p>
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</b>	<p>1. Đối với tổ chức giám định trong nước: Đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, trong đó có lĩnh vực giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ.</p> <p>2. Đối với tổ chức giám định nước ngoài: Tuân thủ quy định pháp luật nước sở tại về hoạt động giám định và đã được công nhận bởi tổ chức công nhận là thành viên ký kết tham gia thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp của các tổ chức công nhận khu vực, quốc tế cho lĩnh vực giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ (nếu có).</p>

<p><b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15;</li> <li>- <i>Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.</i></li> <li>- Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng.</li> <li>- Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- <i>Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</i></li> </ul>
---	--

*Ghi chú: Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm .....

**ĐƠN ĐĂNG KÝ CHỈ ĐỊNH HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH MÁY MÓC, THIẾT  
BỊ, DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ ĐÃ QUA SỬ DỤNG**

Kính gửi: .....(tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực,  
UBND tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ)

1. Tên tổ chức: .....

2. Địa chỉ liên lạc: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail:

Thông tin của phòng thử nghiệm (tên, địa chỉ phòng thử nghiệm) (đối với đăng ký chỉ định tổ chức thử nghiệm)

3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng đầu tư số: ..... cơ quan cấp: ..... cấp ngày ..... tại .....

4. Giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận số ..... cơ quan cấp: ..... cấp ngày ..

5. Hồ sơ kèm theo:

- .....

- .....

6. Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số ..../2026/NĐ-CP ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện để được đăng ký chỉ định thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp trong các lĩnh vực sản phẩm, hàng hóa, quá trình, môi trường (nêu cụ thể tên sản phẩm, hàng hóa, quá trình, môi trường, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng)<sup>1</sup>.

Đề nghị (tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ) xem xét đề chỉ định (tên tổ chức) được hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận đối với các lĩnh vực, đối tượng tương ứng.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định và chịu trách nhiệm về các khai báo nêu trên.

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**

<sup>1</sup> Đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp nào thì ghi hoạt động đó (ví dụ: Đăng ký chỉ định chứng nhận thì ghi chỉ định thực hiện hoạt động chứng nhận).

TÊN TỔ CHỨC:.....

**DANH SÁCH THỬ NGHIỆM VIÊN/CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ/GIÁM ĐỊNH VIÊN<sup>1</sup>**

STT	Họ và tên	Chứng chỉ đào tạo chuyên môn	Chứng chỉ đào tạo hệ thống quản lý	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm đánh giá sự phù hợp (ghi số ngày công)	Loại hợp đồng lao động đã ký	Ghi chú
1							
2							
3							
4							
5							
....							

(tên tổ chức).... gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực của thử nghiệm viên/chuyên gia đánh giá/giám định viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số ..../2026/NĐ-CP ngày .... tháng .... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung đã khai.

....., ngày.....tháng.....năm.....  
LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

<sup>1</sup> Đăng ký chỉ định lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh vực hoạt động đó.

TÊN TỔ CHỨC:.....

**DANH MỤC TÀI LIỆU KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VÀ QUY TRÌNH, THỦ TỤC THỬ NGHIỆM/GIÁM ĐỊNH/CHỨNG NHẬN/XÁC NHẬN GIÁ TRỊ SỬ DỤNG/KIỂM TRA XÁC NHẬN<sup>1</sup>**

TT	Tên tài liệu	Mã số	Hiệu lực từ	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
....					
....					

(*tên tổ chức*).... gửi kèm theo quy trình, thủ tục thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng đã được phê duyệt và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung đã khai.

....., ngày.....tháng.....năm.....  
**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**

<sup>1</sup> Đăng ký chỉ định lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh vực hoạt động đó.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

....., ngày ... tháng ... năm .....

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI/BỔ SUNG**  
**PHẠM VI/LĨNH VỰC ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH**

Kính gửi: .....(tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/  
Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ)

1. Tên tổ chức:

.....

2. Địa chỉ liên lạc:

.....

Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail:

.....

3. Đã được chỉ định thực hiện việc thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng theo Quyết định số: ..... ngày .../.../20.. của ... (tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ).

4. Hoạt động chỉ định thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng đề nghị thay đổi/bổ sung (nêu cụ thể tên sản phẩm, hàng hóa, quá trình, môi trường, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng).

5. Hồ sơ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị (tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao nhiệm vụ) xem xét đề chỉ định (tên tổ chức) được thay đổi/bổ sung hoạt động thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng đối với các lĩnh vực, đối tượng tương ứng.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định và chịu trách nhiệm về các khai báo nói trên.

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**

**Ghi chú:** Đăng ký chỉ định thay đổi/bổ sung lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh vực hoạt động đó.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI QUYẾT ĐỊNH CHỈ ĐỊNH**

Kính gửi: .....

1. Tên tổ chức:

.....

2. Địa chỉ liên lạc:

.....

Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail:

.....

3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thay đổi tên, địa chỉ số:.... ngày  
 ..../..../ 20.... của .....

4. Đã được chỉ định thực hiện việc thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác  
 nhận/xác nhận giá trị sử dụng theo Quyết định số: ..... ngày..../..../20.. của ...*(tên  
 cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao  
 nhiệm vụ)*.

5. Lý do đề nghị cấp lại Quyết định chỉ định thử nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm  
 tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng: .....

6. Hồ sơ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị *(tên cơ quan đầu mối do bộ quản lý ngành, lĩnh vực/Ủy ban nhân dân tỉnh,  
 thành phố giao nhiệm vụ)* xem xét cấp lại Quyết định chỉ định thực hiện việc thử  
 nghiệm/giám định/chứng nhận/kiểm tra xác nhận/xác nhận giá trị sử dụng cho .....  
*(tên tổ chức)*.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đánh  
 giá sự phù hợp được chỉ định và chịu trách nhiệm về các khai báo nói trên.

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**

**Ghi chú:** Đề nghị cấp lại Quyết định chỉ định lĩnh vực hoạt động nào thì ghi tên lĩnh  
 vực hoạt động đó.

## 2. Thủ tục chỉ định, chỉ định lại tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư (Mã số 1.012351)

Trình tự thực hiện	<p>- Tổ chức giám định lập 01 bộ hồ sơ đăng ký chỉ định, chỉ định lại hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến Bộ Khoa học và Công nghệ để đăng ký chỉ định.</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức giám định sửa đổi, bổ sung hồ sơ.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Bộ Khoa học và Công nghệ tiến hành đánh giá năng lực thực tế của tổ chức giám định thông qua việc cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá. Nội dung đánh giá thực tế theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg. Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức giám định đăng ký chỉ định bảo đảm.</p> <p>Việc đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức giám định phải được thông báo bằng văn bản cho tổ chức giám định đã nộp hồ sơ đăng ký biết trước 05 ngày làm việc. Kết thúc việc đánh giá, chuyên gia hoặc đoàn đánh giá phải lập biên bản đánh giá thực tế với các nội dung đã được quy định tại khoản 4 Điều 7 Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg.</p> <p>Trường hợp, tổ chức giám định phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, trong thời hạn 22 ngày làm việc, tổ chức giám định phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Bộ Khoa học và Công nghệ. Trường hợp các nội dung cần khắc phục phải kéo dài thêm thời hạn thì tổ chức giám định báo cáo với Bộ Khoa học và Công nghệ bằng văn bản và nêu rõ thời hạn chính thức hoàn thành việc khắc phục các nội dung trên.</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, nếu tổ chức giám định đã thực hiện khắc phục đầy đủ các nội dung và đáp ứng yêu cầu theo quy định, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quyết định chỉ định tổ chức giám định hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.</p> <p>Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Bộ Khoa học và Công nghệ phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức giám định.</p>
--------------------	--

Cách thức thực hiện	<p>Thực hiện thông qua một trong các phương thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Bộ Khoa học và Công nghệ;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính về Bộ phận Một cửa của Bộ Khoa học và Công nghệ;</li> </ul> <p>(Địa chỉ Bộ phận Một cửa của Bộ Khoa học và Công nghệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bộ phận Một cửa cơ sở 1 tại Tầng 1, Tòa nhà Cục Đổi mới Sáng tạo, số 113 đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội;</li> <li>+ Bộ phận Một cửa cơ sở 2 tại Tòa nhà số 1196 đường 3 tháng 2, Phường Bình Thới, TP. Hồ Chí Minh;</li> <li>+ Bộ phận Một cửa cơ sở 3 tại Đại diện Văn phòng Bộ tại miền Trung, số 42 Trần Quốc Toản, TP. Đà Nẵng).</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>).</li> </ul>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần hồ sơ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Đơn đăng ký chỉ định giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư;</li> <li>(ii) Danh sách giám định viên kèm theo bản sao chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và các tài liệu chứng minh năng lực của giám định viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;</li> <li>(iii) Bản sao hệ thống các tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng, phương pháp và quy trình, thủ tục giám định phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) ISO 17020 tương ứng với phạm vi đăng ký chỉ định;</li> <li>(iv) Bản sao chứng chỉ công nhận năng lực giám định do tổ chức công nhận hợp pháp cấp (nếu có).</li> </ul> </li> <li>- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</li> </ul>
Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn <i>25 ngày làm việc</i> kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp tổ chức giám định phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, thời hạn giải quyết có thể kéo dài thêm 22 ngày làm việc hoặc hơn nữa tùy thuộc vào thời gian khắc phục của tổ chức giám định.</li> </ul>
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	<p>Tổ chức giám định đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP, trong đó có lĩnh vực giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ có nhu cầu đăng ký hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.</p>
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	<p>Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan có thẩm quyền chỉ định tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.</p>

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định chỉ định tổ chức giám định hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư (thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định là 03 năm kể từ ngày ký ban hành).
Phí, lệ phí (nếu có)	Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức giám định đăng ký chỉ định bảo đảm.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	(i) Đơn đăng ký chỉ định giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục của Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg; (ii) Danh sách giám định viên theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục của Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg;
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Tổ chức giám định đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật; - Việc xem xét, chỉ định khi Tổ chức giám định có nhu cầu đăng ký hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; - Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. - <i>Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</i>

*Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ CHỈ ĐỊNH HOẠT ĐỘNG**  
**GIÁM ĐỊNH MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ**

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Tên tổ chức: .....
  2. Địa chỉ liên lạc: .....
  - Điện thoại: .....Fax: .....E-mail: .....
  3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng đầu tư số: .....cơ quan cấp: .....cấp ngày ..... tại .....
  4. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định số.....cơ quan cấp:..... cấp ngày .....
  5. Hồ sơ kèm theo:
    - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định;
    - Danh sách giám định viên kèm theo bản sao chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và các tài liệu chứng minh năng lực của giám định viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP;
    - Bản sao hệ thống các tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng, phương pháp và quy trình, thủ tục giám định phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) ISO 17020 tương ứng với phạm vi đăng ký chỉ định;
    - Bản sao chứng chỉ công nhận năng lực giám định do tổ chức công nhận hợp pháp cấp (nếu có).
- Đề nghị được xem xét chỉ định .....(tên tổ chức) hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.
- Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định và chịu trách nhiệm về các nội dung khai báo nêu trên.

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**  
(Ký tên, đóng dấu)

**TÊN TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH**

---

**DANH SÁCH GIÁM ĐỊNH VIÊN**

STT	Họ và tên	Chứng chỉ đào tạo chuyên môn	Chứng chỉ đào tạo hệ thống quản lý	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm giám định (ghi số cuộc)	Loại hợp đồng lao động đã ký	Ghi chú
1							
2							
3							
4							
....							

(Tên tổ chức).... gửi kèm theo bản sao chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và các tài liệu chứng minh năng lực của giám định viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung đã khai.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**

(Ký tên, đóng dấu)

### 3. Thủ tục chỉ định bổ sung phạm vi giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư (Mã số 1.012352)

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức giám định lập 01 bộ hồ sơ đăng ký bổ sung phạm vi hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư, gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến đến Bộ Khoa học và Công nghệ để đăng ký chỉ định bổ sung phạm vi giám định.</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức giám định sửa đổi, bổ sung hồ sơ.</li> <li>- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Bộ Khoa học và Công nghệ tiến hành đánh giá năng lực thực tế của tổ chức giám định thông qua việc cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá. Nội dung đánh giá thực tế theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg. Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức giám định đăng ký chỉ định bảo đảm.</li> </ul> <p>Việc đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức giám định phải được thông báo bằng văn bản cho tổ chức giám định đã nộp hồ sơ đăng ký biết trước 05 ngày làm việc. Kết thúc việc đánh giá, chuyên gia hoặc đoàn đánh giá phải lập biên bản đánh giá thực tế với các nội dung đã được quy định tại khoản 4 Điều 7 Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg.</p> <p>Trường hợp, tổ chức giám định phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, trong thời hạn 22 ngày làm việc, tổ chức giám định phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Bộ Khoa học và Công nghệ. Trường hợp các nội dung cần khắc phục phải kéo dài thêm thời hạn thì tổ chức giám định báo cáo với Bộ Khoa học và Công nghệ bằng văn bản và nêu rõ thời hạn chính thức hoàn thành việc khắc phục các nội dung trên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, nếu tổ chức giám định đã thực hiện khắc phục đầy đủ các nội dung và đáp ứng yêu cầu theo quy định, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quyết định chỉ định tổ chức giám định hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.</li> </ul> <p>Trong trường hợp từ chối việc chỉ định, Bộ Khoa học và Công nghệ phải thông báo lý do bằng văn bản cho tổ chức giám định.</p>
--------------------	---

Cách thức thực hiện	<p>Thực hiện thông qua một trong các phương thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Bộ Khoa học và Công nghệ;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính về Bộ phận Một cửa của Bộ Khoa học và Công nghệ;</li> </ul> <p>(Địa chỉ Bộ phận Một cửa của Bộ Khoa học và Công nghệ:  + Bộ phận Một cửa cơ sở 1 tại Tầng 1, Tòa nhà Cục Đổi mới Sáng tạo, số 113 đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội;  + Bộ phận Một cửa cơ sở 2 tại Tòa nhà số 1196 đường 3 tháng 2, Phường Bình Thới, TP. Hồ Chí Minh;  + Bộ phận Một cửa cơ sở 3 tại Đại diện Văn phòng Bộ tại miền Trung, số 42 Trần Quốc Toản, TP. Đà Nẵng).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>).</li> </ul>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần hồ sơ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Đơn đăng ký chỉ định bổ sung phạm vi hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư;</li> <li>(ii) Danh sách giám định viên kèm theo bản sao chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và các tài liệu chứng minh năng lực của giám định viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP;</li> <li>(iii) Bản sao hệ thống các tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng, phương pháp và quy trình, thủ tục giám định phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) ISO 17020 tương ứng với phạm vi đăng ký chỉ định;</li> <li>(iv) Bản sao chứng chỉ công nhận năng lực giám định do tổ chức công nhận hợp pháp cấp (nếu có).</li> </ul> </li> <li>- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</li> </ul>
Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn <i>25 ngày làm việc</i> kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp tổ chức giám định phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, thời hạn giải quyết có thể kéo dài thêm 22 ngày làm việc hoặc hơn nữa tùy thuộc vào thời gian khắc phục của tổ chức giám định.</li> </ul>
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	<p>Tổ chức giám định đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP, trong đó có lĩnh vực giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ có nhu cầu đăng ký hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.</p>
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	<p>Bộ Khoa học và Công nghệ</p>
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	<p>Quyết định chỉ định tổ chức giám định hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư (thời hạn hiệu lực của quyết định chỉ định là 03 năm kể từ ngày</p>

	ký ban hành).
Phí, lệ phí (nếu có)	Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức giám định đăng ký chỉ định bảo đảm
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	(i) Đơn đăng ký chỉ định bổ sung phạm vi hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư theo Mẫu số 07 quy định tại Phụ lục của Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg; (ii) Danh sách giám định viên theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục của Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg;
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không quy định
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; - Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ. - <i>Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</i>

*Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ CHỈ ĐỊNH BỔ SUNG PHẠM VI HOẠT ĐỘNG**  
**GIÁM ĐỊNH MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DÂY CHUYÊN CÔNG NGHỆ**

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ.

1. Tên tổ chức: .....
  2. Địa chỉ liên lạc: .....
  - Điện thoại: .....Fax: .....E-mail: .....
  3. Đã được chỉ định thực hiện hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyên công nghệ đã qua sử dụng nhập khẩu theo Quyết định số: ..... ngày...../...../20.. của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
  4. Hồ sơ kèm theo:
    - Danh sách giám định viên kèm theo bản sao chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và các tài liệu chứng minh năng lực của giám định viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP;
    - Bản sao hệ thống các tài liệu kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng, phương pháp và quy trình, thủ tục giám định phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) ISO 17020 tương ứng với phạm vi đăng ký chỉ định;
    - Bản sao chứng chỉ công nhận năng lực giám định do tổ chức công nhận hợp pháp cấp (nếu có).
- Đề nghị được xem xét để chỉ định bổ sung phạm vi hoạt động giám định máy móc, thiết bị, dây chuyên công nghệ trong dự án đầu tư cho .....(tên tổ chức).
- Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực giám định được chỉ định và chịu trách nhiệm về các nội dung khai báo nêu trên.

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**

(Ký tên, đóng dấu)

**TÊN TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH**

---

**DANH SÁCH GIÁM ĐỊNH VIÊN**

STT	Họ và tên	Chứng chỉ đào tạo chuyên môn	Chứng chỉ đào tạo hệ thống quản lý	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm giám định (ghi số cuộc)	Loại hợp đồng lao động đã ký	Ghi chú
1							
2							
3							
4							
....							

(Tên tổ chức).... gửi kèm theo bản sao chứng chỉ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và các tài liệu chứng minh năng lực của giám định viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung đã khai.

....., ngày.....tháng.....năm.....  
**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**  
(Ký tên, đóng dấu)

## II. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung cấp tỉnh.

### 1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ (Mã số 1.014988).

Trình tự thực hiện	<p>a) Doanh nghiệp, tổ chức đăng ký hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ đến Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức);</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến tổ chức nộp hồ sơ;</p> <p>c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ cho tổ chức; trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc ứng dụng định danh quốc gia.</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).</li> </ul>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần hồ sơ bao gồm:             <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ;</li> <li>b) Bản sao Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.</li> </ol> </li> </ul> <p>Cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm chủ động khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, chính xác thì cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính gửi văn bản yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ và nêu rõ lý do. Thời gian yêu cầu và bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính;</p>

	<p>c) Danh sách các chuyên gia đánh giá công nghệ, trong đó gồm thông tin về: tên, năm sinh, trình độ, lĩnh vực đào tạo, số năm công tác trong lĩnh vực công nghệ cần đánh giá; kèm theo tài liệu liên quan đối với mỗi chuyên gia đánh giá công nghệ gồm: Thỏa thuận hợp tác giữa chuyên gia với tổ chức; bản sao bằng cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Nghị định này, tóm tắt kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ và tài liệu chứng minh kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ của chuyên gia.</p> <p>Danh sách chuyên gia đánh giá công nghệ của tổ chức và Tóm tắt kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ của chuyên gia theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định;</p> <p>d) Tài liệu thuyết minh phương pháp, quy trình đánh giá công nghệ tương ứng với từng lĩnh vực công nghệ cần đánh giá.</p> <p>- Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Doanh nghiệp/Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức) thực hiện
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ
Phí, lệ phí (nếu có)	Không quy định.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ theo Mẫu số 6.1 tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	<p>1. Có ít nhất 02 chuyên gia có trình độ đại học trở lên chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công nghệ cần đánh giá, có kinh nghiệm làm việc từ 01 năm trở lên trong lĩnh vực công nghệ cần đánh giá.</p> <p>2. Có phương pháp, quy trình đánh giá công nghệ do tổ chức ban hành.</p>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<p>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao</p>

	<p>công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện. <i>Nghị - Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.</i></p>
--	---

*Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tỉnh (thành phố) ..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ<sup>1</sup>**

Kính gửi: .....

1. Tên tổ chức: .....
2. Địa chỉ liên lạc: .....  
Điện thoại:..... Fax:..... E-mail: .....
3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số..... Cơ quan cấp: ..... cấp ngày..... tại .....
4. Hồ sơ kèm theo:

- Danh sách chuyên gia đánh giá công nghệ.
- Các tài liệu pháp lý và các tài liệu khác có liên quan.

Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá đối với ngành.....<sup>2</sup>, trong lĩnh vực .....<sup>3</sup> Đề nghị (tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ nêu trên.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực dịch vụ đánh giá/giám định công nghệ, các quy định có liên quan của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin nêu trên./

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**  
(Ký tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động nào thì ghi tên hoạt động đó (ví dụ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ thì ghi “Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ”).

<sup>2</sup> Ghi theo ngành (ví dụ: ngành y tế, xây dựng, công thương, giao thông vận tải...).

<sup>3</sup> Cách ghi như sau: Hóa học/Sinh học/Cơ lý/Dược phẩm/Điện-điện tử/Vật liệu xây dựng/An toàn sinh học,...). Trường hợp số liệu nhiều thì tổ chức lập thành Phụ lục kèm theo.

## DANH SÁCH CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ ngày tháng năm của.....)

STT	Họ và tên/năm sinh	Chuyên môn được đào tạo	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm đánh giá công nghệ (ghi số cuộc)	Thỏa thuận hợp tác hoặc quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng đã ký	Ngành, lĩnh vực sẽ thực hiện đánh giá công nghệ tại tổ chức	Ghi chú
1							
2							
...							

.....(tên tổ chức) gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực của..... (chuyên gia đánh giá/giám định viên công nghệ) đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã khai./.

....., ngày ... tháng ... năm .....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**

(Ký tên, đóng dấu)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ  
CỦA CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ**

1. Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail: .....

Chức danh: ..... CCCD/Hộ chiếu:

.....

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá công nghệ:

TT	Thời gian	Tên tổ chức, doanh nghiệp đã đánh giá	Địa chỉ liên hệ, điện thoại, Fax, người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp	Lĩnh vực đánh giá công nghệ <sup>1</sup>	Số vụ việc đánh giá công nghệ đã thực hiện
	Từ năm... đến năm...				
	Từ năm... đến năm...				

Thông tin khác: .....

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khai báo nói trên./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

## 2. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ (Mã số 1.014989).

Trình tự thực hiện	<p>a) Doanh nghiệp, tổ chức đăng ký hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ đến Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức);</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến tổ chức nộp hồ sơ;</p> <p>c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ cho tổ chức; trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc ứng dụng định danh quốc gia.</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).</li> </ul>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần hồ sơ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ;</li> <li>b) Danh sách sửa đổi, bổ sung các chuyên gia đánh giá công nghệ, trong đó gồm thông tin về: tên, năm sinh, trình độ, lĩnh vực đào tạo, số năm công tác trong lĩnh vực công nghệ cần đánh giá, kèm theo các tài liệu liên quan đối với mỗi chuyên gia đánh giá công nghệ gồm: Thỏa thuận hợp tác giữa chuyên gia với tổ chức; bản sao bằng cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Nghị định này; tóm tắt quá trình công tác, kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ và tài liệu chứng minh kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ của</li> </ul> </li> </ul>

	<p>chuyên gia. Danh sách chuyên gia đánh giá công nghệ bổ sung, sửa đổi của tổ chức và tóm tắt kinh nghiệm hoạt động đánh giá công nghệ của chuyên gia đánh giá công nghệ bổ sung, sửa đổi.</p> <p>- Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Doanh nghiệp/Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức) thực hiện
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ
Phí, lệ phí (nếu có)	Không quy định.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ theo Mẫu số 6.1 tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	<i>Trường hợp bổ sung lĩnh vực công nghệ đánh giá, phải có ít nhất 02 chuyên gia có trình độ đại học trở lên chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công nghệ cần đánh giá, có kinh nghiệm làm việc từ 01 năm trở lên trong lĩnh vực công nghệ cần đánh giá.</i>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<p>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.</p> <p>- <i>Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ</i></p>

*Ghi chú: Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tỉnh (thành phố) ..., ngày...tháng...năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ<sup>1</sup>**

Kính gửi: .....

1. Tên tổ chức: .....
2. Địa chỉ liên lạc: .....  
Điện thoại:..... Fax:..... E-mail: .....
3. Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số..... Cơ quan cấp: ..... cấp ngày..... tại .....
4. Hồ sơ kèm theo:
  - Danh sách chuyên gia đánh giá công nghệ.
  - Các tài liệu pháp lý và các tài liệu khác có liên quan.

Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyên gia công nghệ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá đối với ngành.....<sup>2</sup>, trong lĩnh vực .....<sup>3</sup> Đề nghị (tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ nêu trên.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực dịch vụ đánh giá/giám định công nghệ, các quy định có liên quan của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin nêu trên./.

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**  
(Ký tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động nào thì ghi tên hoạt động đó (ví dụ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ thì ghi “Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ”).

<sup>2</sup> Ghi theo ngành (ví dụ: ngành y tế, xây dựng, công thương, giao thông vận tải...).

<sup>3</sup> Cách ghi như sau: Hóa học/Sinh học/Cơ lý/Dược phẩm/Điện-điện tử/Vật liệu xây dựng/An toàn sinh học,...). Trường hợp số liệu nhiều thì tổ chức lập thành Phụ lục kèm theo.

**DANH SÁCH CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ**

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ ngày tháng năm của.....)

STT	Họ và tên/năm sinh	Chuyên môn được đào tạo	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm đánh giá công nghệ (ghi số cuộc)	Thỏa thuận hợp tác hoặc quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng đã ký	Ngành, lĩnh vực sẽ thực hiện đánh giá công nghệ tại tổ chức	Ghi chú
1							
2							
...							

.....(tên tổ chức) gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực của..... (chuyên gia đánh giá/giám định viên công nghệ) đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã khai./.

....., ngày ... tháng ... năm .....

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**

(Ký tên, đóng dấu)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ  
CỦA CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ CÔNG NGHỆ**

1. Họ và tên: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail: .....

Chức danh: ..... CCCD/Hộ chiếu:

.....

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá công nghệ:

TT	Thời gian	Tên tổ chức, doanh nghiệp đã đánh giá	Địa chỉ liên hệ, điện thoại, Fax, người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp	Lĩnh vực đánh giá công nghệ <sup>1</sup>	Số vụ việc đánh giá công nghệ đã thực hiện
	Từ năm... đến năm...				
	Từ năm... đến năm...				

Thông tin khác: .....

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khai báo nói trên./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

### 3. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ (Mã số 1.014991).

Trình tự thực hiện	<p>a) Doanh nghiệp, tổ chức đăng ký hoạt động dịch vụ giám định công nghệ nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ đến Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức).</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến tổ chức đã nộp hồ sơ.</p> <p>c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ cho tổ chức; trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc ứng dụng định danh quốc gia.</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).</li> </ul>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần hồ sơ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ;</li> <li>b) Bản sao Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm chủ động khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính. Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, chính xác thì cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính</li> </ul> </li> </ul>

	<p>gửi văn bản yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ và nêu rõ lý do. Thời gian yêu cầu và bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết thủ tục hành chính;</p> <p>c) Tài liệu chứng minh năng lực hoạt động giám định đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 59 của Nghị định này;</p> <p>d) Danh sách các giám định viên công nghệ; kèm theo các tài liệu liên quan đối với mỗi giám định viên công nghệ gồm: Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động, bản sao bằng cấp, chứng chỉ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 59 của Nghị định này, tóm tắt kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ và tài liệu chứng minh kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ của giám định viên.</p> <p>Danh sách giám định viên công nghệ của tổ chức và tóm tắt kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ của giám định viên công nghệ theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định;</p> <p>đ) Tài liệu thuyết minh phương pháp, quy trình giám định công nghệ tương ứng với từng lĩnh vực công nghệ cần giám định;</p> <p>e) Mẫu chứng thư giám định của tổ chức.</p> <p>- Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Doanh nghiệp/Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức) thực hiện
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ
Phí, lệ phí (nếu có)	Không quy định
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ theo Mẫu số 7.1 tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BKHHCN.

<p>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)</p>	<p>1. Có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng các yêu cầu quy định trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17020 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17020 hoặc tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế đối với giám định chuyên ngành.</p> <p>2. Có ít nhất 02 giám định viên chính thức trong lĩnh vực công nghệ giám định của tổ chức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn), đáp ứng điều kiện:</p> <p>a) Tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công nghệ cần giám định;</p> <p>b) Có kinh nghiệm làm việc từ 01 năm trở lên trong lĩnh vực công nghệ cần giám định.</p>
<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>	<p>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 09/2026/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.</p> <p>- Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ</p>

*Ghi chú: Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.*

.....<sup>(1)</sup>

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ<sup>1</sup>**

Kính gửi: .....

1. Tên tổ chức: .....

2. Địa chỉ liên lạc: .....

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail: .....

3. Quyết định thành lập/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đầu tư số..... Cơ quan cấp: ..... cấp ngày..... tại .....

4. Hồ sơ kèm theo:

- Danh sách chuyên gia giám định công nghệ.
- Các tài liệu pháp lý và các tài liệu khác có liên quan.

Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn tổ chức thi hành Luật Chuyển giao công nghệ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ đối với ngành.....<sup>2</sup>, trong lĩnh vực .....<sup>3</sup> Đề nghị (tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ nêu trên.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực dịch vụ giám định công nghệ, các quy định có liên quan của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin nêu trên./.

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**  
(Ký tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động nào thì ghi tên hoạt động đó (ví dụ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ thì ghi “Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ”).

<sup>2</sup> Ghi theo ngành (ví dụ: ngành y tế, xây dựng, công thương, giao thông vận tải...).

<sup>3</sup> Cách ghi như sau: Hóa học/Sinh học/Cơ lý/Dược phẩm/Điện-điện tử/Vật liệu xây dựng/An toàn sinh học,...). Trường hợp số liệu nhiều thì tổ chức lập thành Phụ lục kèm theo.

## DANH SÁCH CHUYÊN GIA GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ ngày tháng năm của.....)

STT	Họ và tên/năm sinh	Chuyên môn được đào tạo	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm giám định công nghệ (ghi số cuộc)	Thỏa thuận hợp tác hoặc quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng đã ký	Ngành, lĩnh vực sẽ thực hiện giám định công nghệ tại tổ chức	Ghi chú
1							
2							
...							

..... (Tên tổ chức) gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực của..... (chuyên gia đánh giá/giám định công nghệ) đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã khai./.

.....  
 ngày ..... tháng ..... năm .....  
**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**  
 (Ký tên, đóng dấu)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ  
CỦA CHUYÊN GIA GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ**

1. Họ và tên: .....
- Địa chỉ liên lạc: .....
- Điện thoại:..... Fax:..... E-mail: .....
- Chức danh:.....CCCD/Hộ chiếu:.....

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá/giám định công nghệ:

TT	Thời gian	Tên tổ chức, doanh nghiệp đã giám định	Địa chỉ liên hệ, điện thoại, Fax, người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp	Lĩnh vực giám định công nghệ <sup>1</sup>	Số vụ việc giám định công nghệ đã thực hiện
	Từ năm... đến năm...				
	Từ năm... đến năm...				

Thông tin khác: .....

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khai báo nói trên./.

.....,ngày ..... tháng ..... năm .....

**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**4. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ (Mã số 1.014992).**

Trình tự thực hiện	<p>a) Doanh nghiệp, tổ chức đăng ký hoạt động dịch vụ giám định công nghệ nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ đến Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức).</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến tổ chức đã nộp hồ sơ.</p> <p>c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ cho tổ chức; trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc ứng dụng định danh quốc gia.</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).</li> </ul>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần hồ sơ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ;</li> <li>b) Danh sách các giám định viên công nghệ (sửa đổi, bổ sung), trong đó gồm thông tin về: tên, năm sinh, trình độ, lĩnh vực đào tạo, số năm công tác trong lĩnh vực công nghệ cần giám định, kèm theo các tài liệu liên quan đối với mỗi giám định viên công nghệ gồm: Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động; bản sao bằng cấp, chứng chỉ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 59 của Nghị định 101/2026/NĐ-CP; tóm tắt quá trình công</li> </ul> </li> </ul>

	<p>tác, kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ và tài liệu chứng minh kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ của giám định viên.</p> <p>Danh sách giám định viên công nghệ bổ sung, sửa đổi của tổ chức và tóm tắt kinh nghiệm hoạt động giám định công nghệ của giám định viên công nghệ bổ sung, sửa đổi theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định.</p> <p>- Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Doanh nghiệp/Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp) hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đăng ký thành lập (đối với tổ chức) thực hiện
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ
Phí, lệ phí (nếu có)	Không quy định.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ theo Mẫu số 7.1 tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BKH-CN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	<p>Trường hợp bổ sung lĩnh vực công nghệ giám định, phải có ít nhất 02 giám định viên trong lĩnh vực công nghệ giám định (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn), đáp ứng điều kiện:</p> <p>a) Tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công nghệ cần giám định;</p> <p>b) Có kinh nghiệm làm việc từ 01 năm trở lên trong lĩnh vực công nghệ cần giám định.</p>

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</li> <li>- Thông tư số 09/2026/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.</li> <li>- <i>Nghị Quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ</i></li> </ul>
---------------------------------------	--

*Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung.*

.....<sup>(1)</sup>**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ<sup>1</sup>**

Kính gửi: .....

1. Tên tổ chức: .....

2. Địa chỉ liên lạc: .....

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail: .....

3. Quyết định thành lập/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đầu tư số..... Cơ quan cấp: ..... cấp ngày..... tại .....

4. Hồ sơ kèm theo:

- Danh sách chuyên gia giám định công nghệ.
- Các tài liệu pháp lý và các tài liệu khác có liên quan.

Sau khi nghiên cứu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn tổ chức thi hành Luật Chuyển giao công nghệ, chúng tôi nhận thấy có đủ các điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ đối với ngành.....<sup>2</sup>, trong lĩnh vực .....<sup>3</sup> Đề nghị (tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận) xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ nêu trên.

Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực dịch vụ giám định công nghệ, các quy định có liên quan của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin nêu trên./.

**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**  
(Ký tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động nào thì ghi tên hoạt động đó (ví dụ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ thì ghi “Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định công nghệ”).

<sup>2</sup> Ghi theo ngành (ví dụ: ngành y tế, xây dựng, công thương, giao thông vận tải...).

<sup>3</sup> Cách ghi như sau: Hóa học/Sinh học/Cơ lý/Dược phẩm/Điện-điện tử/Vật liệu xây dựng/An toàn sinh học,...). Trường hợp số liệu nhiều thì tổ chức lập thành Phụ lục kèm theo.

## DANH SÁCH CHUYÊN GIA GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ ngày tháng năm của.....)

STT	Họ và tên/năm sinh	Chuyên môn được đào tạo	Kinh nghiệm công tác (ghi số năm)	Kinh nghiệm giám định công nghệ (ghi số cuộc)	Thỏa thuận hợp tác hoặc quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng đã ký	Ngành, lĩnh vực sẽ thực hiện giám định công nghệ tại tổ chức	Ghi chú
1							
2							
...							

..... (Tên tổ chức) gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực của..... (chuyên gia đánh giá/giám định công nghệ) đáp ứng yêu cầu quy định tại Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ và cam đoan các nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã khai./.

.....  
 ngày ..... tháng ..... năm .....  
**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC**  
 (Ký tên, đóng dấu)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ  
CỦA CHUYÊN GIA GIÁM ĐỊNH CÔNG NGHỆ**

1. Họ và tên: .....
- Địa chỉ liên lạc: .....
- Điện thoại:..... Fax:..... E-mail: .....
- Chức danh:.....CCCD/Hộ chiếu:.....

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá/giám định công nghệ:

TT	Thời gian	Tên tổ chức, doanh nghiệp đã giám định	Địa chỉ liên hệ, điện thoại, Fax, người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp	Lĩnh vực giám định công nghệ <sup>1</sup>	Số vụ việc giám định công nghệ đã thực hiện
	Từ năm... đến năm...				
	Từ năm... đến năm...				

Thông tin khác: .....

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khai báo nói trên./.

.....,ngày ..... tháng ..... năm .....

**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)